SAO Y
Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh
Thời gian ký: 25/11/2022 08:44:29 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2291 /QĐ-UBND	*Trà Vinh, ngày 25 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-BCĐTW-VPĐPNTM ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 536 /TTr-SNN ngày 14 tháng 10 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ NN và PTNT;
- VPĐP NTM Trung ương;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPĐP NTM tỉnh;
- Các phòng NC;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Hoàng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số 2291/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và tổ chức thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các quan điểm, mục tiêu được đề ra trong Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh và các quy hoạch liên quan.

2. Yêu cầu

Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu cụ thể để Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố *(sau đây gọi tắt là các sở, ngành, địa phương)* tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể được đề ra trong Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 *(sau đây gọi tắt là Kế hoạch)*.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy tiềm năng, lợi thế về nông nghiệp, làng nghề, văn hóa và môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh, nhằm nâng cao chất lượng đời sống vật chất, tinh thần của người dân nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn theo hướng tích hợp đa giá trị và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Phát triển, chuẩn hoá các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; phấn đấu có ít nhất 03 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh; 50% cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch nông thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Mô hình 1: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Chim, xã Hoà Minh, huyện Châu Thành.

- Mô hình 2: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Hô, xã Đức Mỹ, huyện Càng Long.

- Mô hình 3: Điểm du lịch làng nghề biển thị trấn Mỹ Long.

b) Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với quá trình chuyển đổi số; ít nhất 50% điểm du lịch nông thôn được công nhận được số hóa và kết nối trên trang quảng bá, xúc tiến du lịch bằng công nghệ số.

c) Phấn đấu 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch.

d) Phấn đấu mỗi huyện nông thôn mới có tiềm năng du lịch xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp nông thôn đặc thù.

e) Ít nhất 90% chủ cơ sở du lịch nông thôn được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch; 90% lao động du lịch nông thôn được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch.

g) Xây dựng cơ sở dữ liệu và bản đồ số các điểm du lịch nông thôn.

(Đính kèm phụ lục danh mục mô hình, điểm du lịch)

III. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung thực hiện

a) Nâng cấp, đầu tư phát triển điểm du lịch nông thôn gắn với việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới

- Định hướng, bố trí và tổ chức không gian lãnh thổ các khu du lịch, điểm du lịch nông thôn phù hợp với tiềm năng phát triển du lịch và đảm bảo kết nối với các tuyến du lịch trọng điểm của tỉnh.

- Hỗ trợ nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, cơ sở lưu trú, sản phẩm du lịch gắn với các hoạt động nông nghiệp, điều kiện sinh thái, làng nghề, ẩm thực, văn hóa.

- Hỗ trợ xây dựng các công cụ, câu chuyện sản phẩm nhằm giới thiệu, quảng bá cho các điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động và quản lý các điểm đến *(quản lý khách du lịch, quản lý lưu trú, quản lý kinh doanh du lịch; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường du lịch nông thôn)*.

b) Phát triển sản phẩm du lịch nông thôn

- Tập trung phát triển sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, khác biệt, gắn với bản sắc, đặc trưng địa phương, có tính trải nghiệm và giá trị gia tăng cao, theo định hướng của thị trường và phù hợp với nhu cầu của từng đối tượng du khách *(theo khách quốc tế, nội địa; theo độ tuổi,...)*. Đa dạng hóa sản phẩm, chú trọng phát triển sản phẩm mới, có tính cạnh tranh cao và bắt kịp với xu hướng và thị hiếu của khách du lịch.

- Hỗ trợ nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở lưu trú và các công trình dịch vụ đảm bảo chất lượng dịch vụ, hạn chế tác động đến môi trường.

- Hỗ trợ bảo tồn, phục dựng và phát triển các làng nghề, ẩm thực, trang phục truyền thống và hoạt động nông nghiệp, loại hình biểu diễn văn hóa, thể thao,...; phát triển các nghệ nhân; phục dựng mô hình sản xuất các sản phẩm đặc sản, truyền thống... để phục vụ khách du lịch thông qua các trải nghiệm thực tế; bảo tồn và phát huy các không gian văn hóa, di tích văn hoá, lịch sử, cách mạng.

- Xây dựng và số hóa thông tin, tài liệu thuyết minh về các di tích văn hóa, lịch sử, điểm du lịch sinh thái và làng nghề truyền thống,... gắn với du lịch nông thôn.

c) Phát triển nguồn nhân lực du lịch nông thôn có chất lượng

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ cơ sở về quản lý và phát triển hoạt động du lịch nông thôn.

- Phối hợp với các tổ chức uy tín trong, ngoài tỉnh để tổ chức đánh giá chất lượng cơ sở ăn uống và bổ sung, mua sắm trang thiết bị đạt chuẩn phục vụ du lịch. Hỗ trợ về chuyên nghiệp hóa việc cung cấp, kiểm tra, kiểm soát dịch vụ du lịch có chất lượng và công tác quản lý điểm du lịch nông thôn.

- Xây dựng tài liệu tập huấn và tổ chức các lớp đào tạo về nghiệp vụ, kỹ năng nghề và kỹ năng mềm, kiến thức làm du lịch cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng tham gia vào hoạt động du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Chuyên nghiệp hóa việc cung cấp, kiểm tra, kiểm soát dịch vụ du lịch có chất lượng và công tác quản lý điểm du lịch nông thôn.

d) Xây dựng và triển khai các mô hình thí điểm về phát triển du lịch nông thôn theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững

Xây dựng thí điểm một số mô hình phát triển du lịch nông thôn theo các loại hình: Du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, du lịch làng nghề, du lịch làng thông minh, du lịch không rác thải. Ưu tiên các mô hình có sản phẩm du lịch đặc sắc và có hiệu quả kinh tế; hướng tới việc nâng cao ý thức và trách nhiệm của mọi tác nhân trong chuỗi giá trị du lịch *(nhà quản lý, doanh nghiệp lữ hành, cộng đồng và du khách,...)* trong bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa và bảo vệ môi trường; sử dụng nguyên liệu và lao động tại chỗ; có áp dụng các giải pháp về chuyển đổi số; huy động sự tham gia của phụ nữ, người nghèo, người dân tộc thiểu số, để nâng cao đời sống, thu nhập cho người dân.

đ) Truyền thông, xúc tiến quảng bá du lịch nông thôn

- Xây dựng, triển khai các chương trình xúc tiến quảng bá, hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch nông thôn dựa trên lợi thế của hoạt động sản xuất nông nghiệp, đặc trưng văn hóa, sinh thái trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức và tham gia các sự kiện, lễ hội, diễn đàn giới thiệu và kết nối cung - cầu du lịch nông nghiệp, nông thôn. Lồng ghép giới thiệu sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn tại các sự kiện, chương trình kết nối nông sản và Chương trình OCOP.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với công tác quản lý nhà nước và hoạt động quảng bá và xúc tiến du lịch nông thôn.

- Xây dựng các ấn phẩm, tạp chí, chương trình truyền hình, giới thiệu các điểm đến du lịch nông nghiệp, nông thôn.

- Tổ chức các đợt tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, hành động cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ; tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; người dân, cộng đồng và khách du lịch về du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Tập trung hỗ trợ, tăng cường liên kết trong hoạt động kinh doanh du lịch giữa các xã, huyện nông thôn mới có tiềm năng phát triển du lịch với các công ty lữ hành để chào bán các sản phẩm du lịch nông thôn cho khách du lịch nội địa và quốc tế.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng về nguồn nhân lực du lịch nông thôn, chi tiêu của khách du lịch tại khu vực nông thôn.

2. Giải pháp thực hiện

a) Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển du lịch nông thôn

- Đánh giá hiện trạng, tiềm năng du lịch nông nghiệp, nông thôn và tích hợp, bổ sung định hướng phát triển du lịch nông thôn vào quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch xây dựng nông thôn mới của tỉnh *(cấp tỉnh, huyện, xã)*.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, tiêu chí, định mức kỹ thuật về du lịch nông thôn gắn với hoạt động quản lý nhà nước về du lịch.

- Xây dựng hệ thống công cụ giám sát và hướng dẫn thực hiện quy trình đánh giá chất lượng điểm du lịch nông thôn, dịch vụ du lịch nông thôn; hướng dẫn thực hiện việc công nhận khu, điểm du lịch nông thôn.

b) Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển du lịch nông thôn

- Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội, nguồn tài trợ của các tổ chức hợp tác quốc tế, đầu tư của doanh nghiệp, các tổ chức hợp tác nông nghiệp, đóng góp của cộng đồng *(tài chính, sức lao động...)* và các nguồn hợp pháp khác cho phát triển du lịch nông thôn. Ưu tiên bố trí vốn từ ngân sách nhà nước cho công tác đào tạo nguồn nhân lực, phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật ngành du lịch tại khu vực nông thôn phù hợp với định hướng thị trường.

- Khuyến khích, thu hút đầu tư phát triển du lịch nông thôn tại các địa bàn, môi trường khác nhau *(rừng, khu bảo tồn thiên nhiên, biển ...)* theo các quy định

của pháp luật nhằm tạo ra nguồn thu ổn định từ hoạt động du lịch để đầu tư trở lại cho các công tác bảo vệ tài nguyên du lịch.

- Khuyến khích, kêu gọi các sáng kiến, ý tưởng, dự án, mô hình khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực nông nghiệp, thủ công mỹ nghệ gắn với du lịch nông thôn; các giải pháp kết nối thị trường, marketing hiệu quả cho du lịch nông thôn.

- Lồng ghép nguồn lực thực hiện Kế hoạch này với các chương trình, đề án, dự án khác có liên quan, đặc biệt các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

c) Tuyên truyền, quảng bá, nâng cao nhận thức về du lịch nông thôn

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy, kiến thức, hành động cho cấp ủy, chính quyền, cán bộ; tổ chức, cá nhân kinh doanh du lịch; người dân, cộng đồng và khách du lịch về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới.

- Đa dạng hóa và đổi mới hình thức, nội dung truyền thông du lịch nông thôn trên nền tảng công nghệ số thông qua các cổng thông tin điện tử, bản tin, chuyên đề...; đẩy mạnh gắn kết và lồng ghép với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.

- Thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tổ chức các cuộc thi sáng tác ý tưởng liên quan tới du lịch nông thôn *(tác phẩm nghệ thuật, tác phẩm truyền thông, thiết kế sản phẩm hàng lưu niệm và quà tặng du lịch...)*.

d) Bồi dưỡng, đào tạo và nâng cao năng lực cho lao động du lịch cộng đồng

- Rà soát, đánh giá chất lượng nguồn nhân lực du lịch nông thôn và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các hộ, cộng đồng kinh doanh du lịch nông thôn và các làng bản du lịch cộng đồng.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý du lịch, kiến thức thị trường, ngoại ngữ, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch ở các cấp, người lao động làm việc trong lĩnh vực du lịch ở khu vực nông thôn.

- Tổ chức các lớp tập huấn, các khóa đào tạo ngắn hạn về kỹ năng nghề và kỹ năng mềm phục vụ du lịch: cung cấp dịch vụ ăn uống *(nấu ăn, pha chế...)*, lưu trú *(làm buồng, phòng...)*, ngoại ngữ, văn hóa giao tiếp ứng xử, đón tiếp, thái độ phục vụ khách cho cộng đồng dân cư địa phương theo hướng chuyên nghiệp, lành nghề, thân thiện; kết hợp học hỏi kinh nghiệm về phát triển mô hình du lịch nông thôn tại các tỉnh, thành phố trong nước.

đ) Ứng dụng công nghệ, thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển du lịch nông thôn

- Lập bản đồ số các sản phẩm du lịch nông thôn, hỗ trợ kết nối sản phẩm du lịch nông thôn với các sản phẩm du lịch khác phục vụ cho việc xúc tiến du lịch nông thôn.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc quản lý, quảng bá và xúc tiến du lịch nông thôn *(hình ảnh, số hóa các thông tin, tài liệu về các điểm du lịch nông thôn, ...)*.

e) Tăng cường phối hợp liên ngành về phát triển du lịch nông thôn

- Tăng cường chia sẻ, trao đổi thông tin và phối hợp giữa các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan nhằm triển khai hoạt động phát triển du lịch nông thôn đồng bộ và hiệu quả.

- Huy động sự hỗ trợ về kỹ thuật, nguồn lực triển khai của các tổ chức quốc tế và doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh về các dự án, chương trình du lịch nông thôn gắn với cộng đồng, bảo vệ môi trường sinh thái; liên kết đào tạo nguồn nhân lực cho du lịch nông thôn.

- Xây dựng mạng lưới đối tác du lịch nông thôn để phục vụ cho kết nối đầu tư, kết nối thông tin cung - cầu du lịch.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh liên doanh, liên kết với các tổ chức nước ngoài để xây dựng mô hình du lịch nông thôn phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Tham gia các hội nghị, diễn đàn về phát triển du lịch nông thôn ở cấp khu vực và quốc tế; thí điểm mạng lưới kết nối về du lịch xanh, du lịch có trách nhiệm; giới thiệu và quảng bá các điểm đến du lịch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

IV. NGUỒN VỐN

1. Nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn vốn thực hiện bao gồm nguồn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn xã hội hóa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

b) Nguồn vốn ngân sách trung ương để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thực hiện Chương trình trong tổng nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm theo quy định.

2. Kinh phí quản lý, giám sát thực hiện: Được trích từ nguồn vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của các cấp được giao hàng năm.

3. Cơ chế tài chính

Thực hiện theo cơ chế tài chính của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành tỉnh có liên quan:

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ và quy định hiện hành; rà soát kỹ lưỡng nội dung, giải pháp của Kế hoạch, đảm bảo không trùng lắp, chồng chéo với các chương trình, dự án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng các sản phẩm nông nghiệp, các mô hình phát triển nông nghiệp sạch, công nghệ cao gắn với phát triển du lịch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan xây dựng tài liệu hướng dẫn phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; tập huấn, nâng cao năng lực cho người dân về phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn; tuyên truyền, quảng bá du lịch nông thôn thông qua các chương trình kết nối nông sản và Chương trình OCOP;

- Rà soát, đề xuất danh mục mô hình thí điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn, lập hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt và triển khai; đề xuất hỗ trợ từ ngân sách trung ương và hướng dẫn, triển khai thực hiện gắn với các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, giải pháp của Kế hoạch trong Kế hoạch vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và hàng năm của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan hướng dẫn về cơ chế, định mức theo nội dung hỗ trợ của Kế hoạch.

c) Theo dõi, giám sát, tổng hợp và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc triển khai thực hiện Kế hoạch; đề xuất điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch nếu cần thiết và tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Theo chức năng nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện:

- Cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm du lịch nông thôn; thu hút khách, hỗ trợ các doanh nghiệp lữ hành đưa khách về vùng nông thôn...

- Thực hiện chương trình khảo sát, đánh giá thực trạng phát triển du lịch nông thôn, nguồn nhân lực du lịch nông thôn, chi tiêu của khách du lịch tại khu vực nông thôn.

b) Hướng dẫn các địa phương thực hiện hỗ trợ các tổ chức, cá nhân khai thác, phát triển du lịch nông thôn; hướng dẫn thực hiện kế hoạch bảo tồn, phục dựng, khai thác các hoạt động văn hóa truyền thống phục vụ phát triển du lịch nông thôn; hướng dẫn thực hiện công nhận khu, điểm du lịch; công nhận cơ sở cung cấp dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

c) Lồng ghép, tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá các điểm đến, sản phẩm du lịch nông thôn; triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, hợp tác về phát triển du lịch nông thôn; tổ chức các chương trình khảo sát, kết nối sản phẩm du lịch nông thôn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ vốn ngân sách trung ương thực hiện Kế hoạch trong Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch hàng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch trong Kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và hằng năm để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Các sở, ban, ngành tỉnh

Các sở, ban, ngành tỉnh liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch gắn với lĩnh vực phụ trách của ngành.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Các huyện, thị xã, thành phố có điều kiện phát triển du lịch nông thôn xây dựng kế hoạch phát triển du lịch nông thôn phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn và các quy hoạch liên quan; ưu tiên phát triển đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật tại các điểm du lịch nông thôn trong Kế hoạch.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy các giá trị độc đáo của từng địa phương.

- Triển khai thực hiện và bố trí nguồn vốn đối ứng từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch cho điểm du lịch nông thôn.

- Đề xuất mô hình thí điểm du lịch nông nghiệp, nông thôn, lập hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt và triển khai thực hiện; đề xuất hỗ trợ từ ngân sách trung ương; hỗ trợ kinh phí, phê duyệt và triển khai các mô hình phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

- Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho lao động du lịch nông thôn; tăng cường quảng bá, giới thiệu các điểm du lịch nông thôn trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch trên địa bàn, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo về tình hình phát triển du lịch nông thôn trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh các nhiệm vụ mới hoặc cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch, đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh và địa phương phản ánh, đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Phụ lục

DANH MỤC MÔ HÌNH, ĐIỂM DU LỊCH NÔNG THÔN TRONG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Quyết định số: 2291 /QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Phát triển, chuẩn hóa các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; phấn đấu có ít nhất 03 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái trên địa bàn tỉnh.

a) Mô hình 1: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Chim, xã Hoà Minh, huyện Châu Thành.

b) Mô hình 2: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Hô, xã Đức Mỹ, huyện Càng Long.

c) Mô hình 3: Điểm du lịch làng nghề biển thị trấn Mỹ Long.

2. Phấn đấu mỗi huyện nông thôn mới có tiềm năng du lịch xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp nông thôn đặc thù.

a) Huyện Trà Cú

- Mô hình 1: Điểm du lịch làng nghề tiểu thủ công nghiệp xã Hàm Giang, huyện Trà Cú.

- Mô hình 2: Điểm du lịch làng nghề tiểu thủ công nghiệp Đại An, xã Đại An, huyện Trà Cú.

b) Huyện Châu Thành

Mô hình: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Chim, xã Hoà Minh, huyện Châu Thành.

c) Huyện Càng Long

Mô hình: Điểm du lịch cộng đồng Cồn Hô, xã Đức Mỹ, huyện Càng Long.

d) Thị xã Duyên Hải

Mô hình: Điểm du lịch nông nghiệp, xã Trường Long Hòa, thị xã Duyên Hải.

đ) Huyện Cầu Ngang

- Mô hình 1: Điểm du lịch sinh thái Bàu Dài, xã Nhị Trường.

- Mô hình 2: Điểm du lịch làng nghề biển thị trấn Mỹ Long.

e) Huyện Cầu Kè

- Mô hình 1: Điểm du lịch nông nghiệp Vân Anh, xã Hòa Tân.

- Mô hình 2: Điểm du lịch nông nghiệp chế biến dừa sáp, xã Thạnh Phú.

- Mô hình 3: Điểm du lịch nông nghiệp An Lộc, xã Hòa Tân.

g) Huyện Duyên Hải

Mô hình: Khu du lịch sinh thái Rừng Đước, xã Long Khánh, huyện Duyên Hải./.